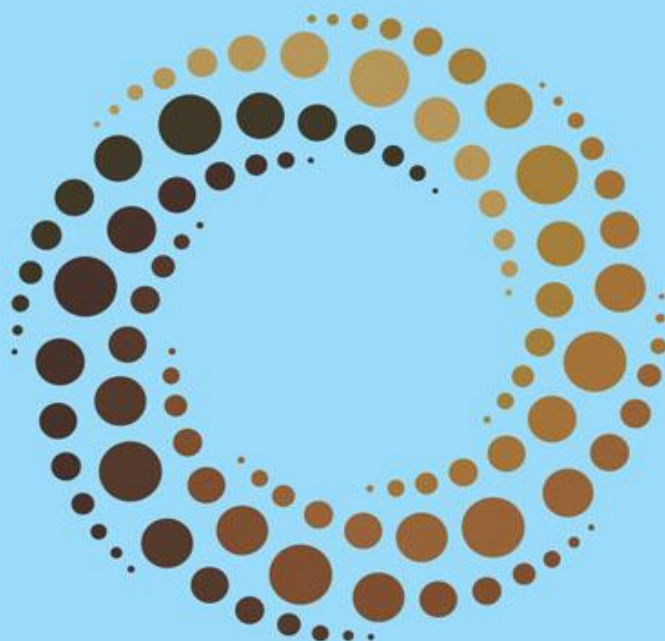


TỈNH ỦY HÀ GIANG
BAN TUYÊN GIÁO

HỎI - ĐÁP
VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Tập 1



Năm 2022

TỈNH ỦY HÀ GIANG
BAN TUYÊN GIÁO

HỎI - ĐÁP
VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ
(Tập 1)

Năm 2022

LỜI GIỚI THIỆU

Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là một chặng đường với sự đột phá của các công nghệ số dẫn đến sự thông minh hóa mọi mặt của đời sống xã hội. Chuyển đổi số chính là cách đi trong chặng đường phát triển thời cách mạng công nghệ 4.0 và là cơ hội vô giá cho mỗi cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp, quốc gia phát triển.

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Để kịp thời cung cấp những nội dung cốt lõi về chuyển đổi số, góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, các tầng lớp nhân dân về chuyển đổi số, từ đó thay đổi tư duy, hành động, chủ động thực hiện nhiệm vụ nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và tình hình thực tiễn trong thời kỳ công nghệ số. Ban

Tuyên giáo Tỉnh ủy Hà Giang chủ trì phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông biên tập cuốn “Hỏi - Đáp về chuyển đổi số”. Cấu trúc cuốn Hỏi - Đáp gồm hai phần: (1) Một số nội dung cơ bản về chuyển đổi số; (2) Chuyển đổi số tỉnh Hà Giang. Nội dung cuốn Hỏi - Đáp được biên tập trên cơ sở nghiên cứu, tham khảo các tài liệu của Trung ương và văn bản chỉ đạo của tỉnh Hà Giang ban hành. Trong đó đặt ra các câu hỏi và nội dung trả lời; nội dung trình bày ngắn gọn, xúc tích, dễ đọc, dễ hiểu, tóm lược những điều quan trọng và cần thiết nhất của chuyển đổi số nói chung, chuyển đổi số đối với tỉnh Hà Giang nói riêng.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn “Hỏi - Đáp về chuyển đổi số” đến các đồng chí và bạn đọc.

Phần I

MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN VỀ CHUYỂN ĐỔI SỐ

Câu hỏi 1: Chuyển đổi số là gì?

Trả lời: Chuyển đổi số là bước phát triển tiếp theo của tin học hóa (ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa quy trình nghiệp vụ đã có ở mức cao), có được nhờ sự tiến bộ vượt bậc của những công nghệ mới mang tính đột phá, nhất là công nghệ số.

Chuyển đổi số là quá trình thay đổi tổng thể và toàn diện của cá nhân, tổ chức về cách sống, cách làm việc và phương thức sản xuất dựa trên các công nghệ số. Chuyển đổi số là khai thác các dữ liệu có được từ quá trình số hoá, rồi áp dụng các công nghệ để phân tích, biến đổi các dữ liệu đó và tạo ra các giá trị mới hơn.

Câu hỏi 2: Chuyển đổi số có ý nghĩa như thế nào?

Trả lời: Chuyển đổi số không chỉ giúp tăng năng suất, giảm chi phí, mà còn mở ra không gian phát triển mới, tạo ra các giá trị mới ngoài các giá trị truyền thống vốn có. Cụ thể: Chuyển đổi số giúp Chính phủ, các cơ quan, đơn vị ngày càng cải thiện chất lượng công việc của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, cải thiện dịch vụ công, giúp giảm ách tắc và phục vụ nhu cầu người dân hiệu quả hơn; giúp doanh nghiệp cắt giảm chi phí vận hành, tiếp cận được nhiều khách hàng hơn trong thời gian dài hơn, lãnh đạo ra quyết định nhanh chóng và chính xác hơn nhờ hệ thống báo cáo thông suốt, kịp thời, tối ưu hóa năng suất lao động, tăng hiệu quả hoạt động và tính cạnh tranh của tổ chức, doanh nghiệp được nâng cao; giúp người dân sống, làm

việc và giao dịch với nhau thuận tiện, tốt hơn, phong phú, đa dạng hơn...

Câu hỏi 3: Công nghệ số là gì?

Trả lời: Công nghệ số, hiểu theo nghĩa rộng là công nghệ xử lý tín hiệu số hay có thể hiểu bản chất là công nghệ thông tin. Công nghệ số hiểu theo nghĩa hẹp, là một bước phát triển cao hơn của công nghệ thông tin, cho phép tính toán nhanh hơn, xử lý dữ liệu nhiều hơn, truyền tải dung lượng lớn hơn, với chi phí rẻ hơn, chính sự phát triển này của công nghệ đã cho phép chuyển đổi số một cách tổng thể và toàn diện mà trước kia không thể làm được.

Câu hỏi 4: Nền tảng số là gì?

Trả lời: Nền tảng số là tổng hoà các tài nguyên kỹ thuật số (dữ liệu số, giải pháp số, công nghệ số, dịch vụ số...) được liên kết với nhau một cách khoa học, linh hoạt, cho phép nhiều người, nhiều hoạt động có thể tương tác với nhau và từ đó tiếp tục

phát triển thêm các giải pháp và dịch vụ, tiện ích mới.

Câu hỏi 5: Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là gì?

Trả lời: Cách mạng công nghiệp diễn ra khi có đột phá lớn về công nghệ dẫn đến các thay đổi sâu sắc trong sản xuất và xã hội. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư được cho là bắt đầu từ thập kỷ này với các đột phá, cộng hưởng của các công nghệ số và tạo ra sản xuất thông minh. Cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư là thông minh hóa, là máy móc thay lao động trí óc.

Câu hỏi 6: Chính phủ số là gì?

Trả lời: Chính phủ số hiểu một cách đơn giản là “Bốn có”: Có toàn bộ hoạt động an toàn trên môi trường số; có khả năng cung cấp dịch vụ mới nhanh chóng; có khả năng sử dụng nguồn lực tối ưu và

có khả năng kiến tạo phát triển, dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia, giải quyết hiệu quả những vấn đề lớn trong phát triển và quản lý kinh tế - xã hội.

Chính phủ số bản chất là chính phủ điện tử, bổ sung những thay đổi về cách tiếp cận, cách triển khai mới nhờ vào sự phát triển của công nghệ số. Vì vậy, khi nói phát triển chính phủ số chính là nói phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số bao hàm cả chính phủ điện tử.

Câu hỏi 7: Chính quyền số là gì?

Trả lời: Là việc chuyển đổi các phương pháp, cách thức xử lý, giải quyết công việc bằng áp dụng công nghệ số dựa trên dữ liệu tổng hợp có sự liên kết, chia sẻ linh hoạt để nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan trong hệ thống chính trị, phục vụ người dân và doanh nghiệp tốt hơn, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tốt hơn.

Câu hỏi 8: Kinh tế số là gì?

Trả lời: Kinh tế số được hiểu đó là một nền kinh tế vận hành chủ yếu dựa trên công nghệ số, đặc biệt là các giao dịch điện tử tiến hành thông qua Internet. Kinh tế số bao gồm tất cả các lĩnh vực và nền kinh tế (công nghiệp, nông nghiệp, dịch vụ; sản xuất, phân phối, lưu thông hàng hóa, giao thông vận tải, logistic, tài chính ngân hàng, ...) mà công nghệ số được áp dụng.

Câu hỏi 9: Xã hội số là gì?

Trả lời: Xã hội số là xã hội của con người trong môi trường số, ở đây có nhiều dịch vụ và nền tảng số giúp cho cuộc sống con người được thuận tiện và dễ dàng, công ăn việc làm nhiều hơn với năng suất lao động cao hơn, xã hội an toàn và nhân văn. Xã hội số hướng tới lấy con người làm trung tâm, cân bằng kinh tế với cuộc sống hạnh phúc, áp dụng công nghệ số tại nhà ở, nơi làm việc, giáo dục và giải trí.

Câu hỏi 10: Công dân số là gì?

Trả lời: Theo các chuyên gia, công dân số gồm 09 yếu tố cấu thành: (1) Có khả năng sử dụng máy tính, truy cập internet, sử dụng các ứng dụng trên điện thoại thông minh; (2) Có khả năng mua, bán hàng hóa trong môi trường số; (3) Có khả năng giao tiếp trong môi trường số; (4) Có kỹ năng tìm kiếm, xử lý thông tin trong môi trường số; (5) Có chuẩn mực đạo đức trong môi trường số; (6) Có quyền và trách nhiệm trong môi trường số; (7) Chấp hành những quy tắc nhất định trong môi trường số như: Vi phạm bản quyền, tạo và phát tán vi rút, đánh cắp thông tin, giả mạo định danh; (8) Có sức khỏe về thể chất và tâm lý trước các ảnh hưởng từ môi trường số; (9) Có kiến thức, kỹ năng để đảm bảo an toàn khi hoạt động trên môi trường số.

Công dân số là người có kỹ năng sử dụng các thiết bị kỹ thuật số (máy tính,

điện thoại di động) để tương tác, kết nối với các cá nhân, tổ chức, cộng đồng trong xã hội. Công dân số tạo nên xã hội số.

Câu hỏi 11: Vì sao Việt Nam cần phải chuyển đổi số?

Trả lời: Việt Nam là quốc gia đang phát triển nên chuyển đổi số là cơ hội lớn cho Việt Nam ứng dụng cái mới, dùng cái mới của thành quả phát triển công nghệ số thế giới, để từ đó phát triển đột phá vươn lên, thay đổi thứ hạng quốc gia.

Câu hỏi 12: Tại sao nói chuyển đổi số là cách mạng của toàn dân?

Trả lời: Làn sóng cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, xu thế chuyển đổi số tác động đến tất cả mọi người, mọi lĩnh vực, mọi nơi theo một xu thế tự nhiên trong đó vừa có cơ hội, vừa có thách thức, vừa mang đến lợi ích cho người này, lĩnh vực này nhưng cũng có thể lấy đi lợi ích của người khác, lĩnh vực khác. Do đó toàn

thể mọi người đều phải tham gia, nếu không tham gia thì sẽ bị mất đi nhiều lợi ích hơn.

Câu hỏi 13: Người dân sẽ được lợi ích gì khi tham gia chuyển đổi số?

Trả lời: Người dân khi tham gia chuyển đổi số, được cung cấp dịch vụ tốt hơn, tiếp cận toàn bộ thị trường nhanh chóng, theo cách chưa từng có. Mang đến cơ hội bình đẳng cho người dân về tiếp cận dịch vụ, mang lại một loạt những tiến bộ lớn về chất lượng cuộc sống.

Câu hỏi 14: Tại sao phải phát triển chính phủ số?

Trả lời: Phải phát triển chính phủ số vì chính phủ số giúp Chính phủ hoạt động hiệu lực, hiệu quả, minh bạch hơn, hạn chế tham nhũng, kiến tạo sự phát triển cho xã hội. Chính phủ số đặt ra mục tiêu chính là phục vụ người dân, doanh nghiệp và xã hội

tốt hơn. Còn trong giai đoạn sắp tới, chính phủ sẽ đặt mục tiêu trang bị công cụ làm việc mới để cán bộ, công chức, viên chức có thể thực hiện tốt nhất nhiệm vụ của mình.

Câu hỏi 15: Thách thức lớn nhất trong phát triển chính phủ số là gì?

Trả lời: Chính phủ số xử lý văn bản không giấy, họp không gặp mặt, xử lý thủ tục hành chính không tiếp xúc và không thanh toán bằng tiền mặt, đây là sự thay đổi. Do đó, đối với mỗi cơ quan, tổ chức, sự thay đổi chỉ có thể bắt đầu từ người đứng đầu. Thách thức lớn nhất cho các cơ quan nhà nước là nhận thức và sự vào cuộc của người đứng đầu, là dám làm hay không dám làm.

Đối với mỗi người dân, sự thay đổi đòi hỏi thay đổi kỹ năng, thói quen. Thách thức lớn nhất cho xã hội trước mắt là kỹ năng số của người dân, sau đó là thói quen và văn hóa sống trong môi trường số.

Đối với mỗi doanh nghiệp, sự thay đổi đòi hỏi phải triển khai các giải pháp công nghệ số, có những việc hoàn toàn mới, chưa có tiền lệ. Thách thức lớn nhất cho doanh nghiệp là môi trường pháp lý để triển khai.

Câu hỏi 16: Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước thực hiện như thế nào?

Trả lời: Chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước là hoạt động phát triển chính phủ số của các cơ quan trung ương và cùng với đó là hoạt động phát triển chính quyền số, đô thị thông minh của các cơ quan chính quyền các cấp ở địa phương.

Chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước tập trung vào phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan nhà nước một cách tập trung, thông suốt; tạo lập dữ liệu về kinh tế - xã hội phục vụ ra quyết định chính sách; tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng cường công khai, minh bạch, phòng,

chống tham nhũng, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số trong nền kinh tế; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, cả trên thiết bị di động để người dân, doanh nghiệp có trải nghiệm tốt nhất về dịch vụ, nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí.

Câu hỏi 17: Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế thực hiện như thế nào?

Trả lời: Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế là ứng dụng công nghệ số toàn diện tại các cơ sở khám bệnh; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử tiến tới không sử dụng bệnh án giấy; hình thành các bệnh viện thông minh hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa cho người dân, giúp giảm tải các cơ sở y tế, hạn chế tiếp xúc đông người, giảm nguy cơ lây nhiễm chéo...

Câu hỏi 18: Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục thực hiện như thế nào?

Trả lời: Chuyển đổi số trong giáo dục, nghĩa là việc áp dụng công nghệ, dựa vào mục đích, cơ cấu của doanh nghiệp giáo dục. Hiện tại, được ứng dụng dưới 03 hình thức chính: Ứng dụng công nghệ trong phương pháp giảng dạy (lớp học thông minh, lập trình...); ứng dụng công nghệ trong quản lý (công cụ vận hành, quản lý); ứng dụng công nghệ trong lớp học (công cụ giảng dạy, cơ sở vật chất).

Lợi ích chuyển đổi số trong giáo dục: Giúp cho người học chủ động trong học tập (có thể học mọi lúc, mọi nơi; tiếp thu kiến thức dễ dàng hơn, bỏ qua giới hạn khoảng cách, tiết kiệm thời gian, nâng cao hiệu quả; có khả năng tiếp cận nhiều tài liệu học tập, tiết kiệm chi phí; dễ dàng tìm kiếm thông tin và khai thác chuyên sâu các khía cạnh cần quan tâm); chất lượng giáo

dục đảm bảo. Vì việc ứng dụng công nghệ số vào giáo dục sẽ giúp lưu trữ các kiến thức từ cơ bản đến chuyên sâu, theo dõi chính xác hoạt động của giáo viên, học sinh và người quản lý, quản lý đầy đủ các thông tin, hồ sơ giáo dục của học sinh rõ ràng, không bị thất thoát hồ sơ, ghi chép chính xác về lịch sử học tập cũng như bảng điểm một cách minh bạch.

Câu hỏi 19: Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp thực hiện như thế nào? Có lợi ích gì cho người dân?

Trả lời: Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp là phát triển nền nông nghiệp công nghệ cao theo hướng chú trọng nông nghiệp thông minh, nông nghiệp chính xác, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế.

Lợi ích của chuyển đổi số giúp người dân trong sản xuất, không chỉ mua phân

bón, thuốc bảo vệ thực vật, giống mà còn mua cả dữ liệu để phục vụ sản xuất; cho phép người nông dân số bán cả một quy trình chăm sóc sản phẩm ngay từ khâu chọn giống tới khi hình thành sản phẩm. Bên cạnh đó, ứng dụng công nghệ số, giúp người nông dân số trong sản xuất biết tích hợp, kết nối thông tin dữ liệu về giá cả thị trường, tham gia mua bán tư liệu sản xuất và các sản phẩm nông sản trên các sàn giao dịch điện tử; giải quyết tình trạng ứ ứ sản phẩm nông sản của người nông dân khi vào cao điểm thu hoạch sản phẩm nông sản, từ đó giúp người nông dân giữ giá sản phẩm, tránh bị thương lái ép giá...

Câu hỏi 20: Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng thực hiện như thế nào?

Trả lời: Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài chính - ngân hàng là xây dựng tài chính

điện tử và thiết lập nền tảng tài chính số hiện đại, bền vững. Triển khai ứng dụng toàn diện công nghệ số trong các ngành thuế, hải quan, kho bạc, chứng khoán. Chuyển đổi số trong các ngân hàng thương mại để cung cấp dịch vụ ngân hàng số theo hướng phát triển đa dạng các kênh phân phối, đổi mới sáng tạo, tự động hóa quy trình, thúc đẩy hợp tác với các công ty công nghệ tài chính (fintech) và trung gian thanh toán trong việc xây dựng hệ sinh thái dịch vụ tài chính ngân hàng để thúc đẩy phổ cập tài chính quốc gia, đưa dịch vụ tài chính - ngân hàng đến gần hơn những đối tượng vùng sâu, vùng xa chưa có khả năng tiếp cận hoặc chưa được ngân hàng phục vụ dựa vào sự đổi mới sáng tạo của công nghệ, như: Thanh toán di động, cho vay ngang hàng. Hỗ trợ khả năng tiếp cận vốn vay nhờ các giải pháp chấm điểm tín dụng

với kho dữ liệu khách hàng và mô hình chấm điểm đáng tin cậy.

Câu hỏi 21: Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải thực hiện như thế nào?

Trả lời: Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải là phát triển hệ thống giao thông thông minh, tập trung vào các hệ thống giao thông đô thị, các đường cao tốc, quốc lộ. Chuyển đổi các hạ tầng logistics (như cảng biển, cảng thủy nội địa, hàng không, đường sắt, kho vận...).

Chuyển đổi việc quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện kinh doanh vận tải, quản lý người điều khiển phương tiện, cho phép quản lý kết cấu hạ tầng giao thông số, đăng ký và quản lý phương tiện qua hồ sơ số, cấp và quản lý giấy phép số cho người điều khiển phương tiện.

Câu hỏi 22: Chuyển đổi số trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thực hiện như thế nào?

Trả lời: Xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu lớn toàn diện nhằm quản lý hiệu quả lĩnh vực tài nguyên và môi trường, như: Cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia; cơ sở dữ liệu về nền địa lý quốc gia; quan trắc tài nguyên môi trường; đa dạng sinh học; nguồn thải; viễn thám; biển và hải đảo; biến đổi khí hậu; khí tượng - thủy văn; địa chất - khoáng sản; xây dựng bản đồ quốc gia mở làm nền tảng phát triển các dịch vụ số phát triển kinh tế - xã hội; triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý sự cố môi trường, cảnh báo sớm thiên tai.

Câu hỏi 23: Chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp thực hiện như thế nào?

Trả lời: Chuyển đổi số trong lĩnh vực sản xuất công nghiệp theo hướng chú trọng

phát triển các trụ cột: Xây dựng chiến lược và cơ cấu tổ chức thông minh, xây dựng nhà máy thông minh, vận hành thông minh, tạo ra các sản phẩm thông minh, xây dựng dịch vụ về dữ liệu và phát triển kỹ năng số cho người lao động.

Câu hỏi 24: Tại sao chuyển đổi số lấy người dân làm trung tâm?

Trả lời: Mục đích cuối cùng của một chính phủ, một chế độ là xã hội ổn định và kinh tế phát triển. Khi đó, người dân được chăm sóc cả về vật chất, tinh thần, được thụ hưởng văn hóa, văn minh, được phát triển giá trị bản thân và quay trở lại cống hiến cho xã hội, không chỉ là quê hương đất nước mà cả nhân loại.

Chính phủ chuyển đổi số để quản lý và phục vụ nhân dân tốt hơn. Doanh nghiệp chuyển đổi số để phát triển, đưa dịch vụ tốt hơn đến người dân. Người dân cũng cần được khuyến khích tham gia chuyển đổi số vì chính bản thân mình.

Vì vậy, những lĩnh vực liên quan đến người dân, được xác định ưu tiên trong chuyển đổi số, như: Y tế, giáo dục, tài chính, ngân hàng, nông nghiệp, môi trường, văn hóa...

Câu hỏi 25: Giao tiếp xã hội thay đổi thế nào trên môi trường số?

Trả lời: Giao tiếp xã hội mở rộng nhanh chóng, đa dạng và không có giới hạn trên môi trường số. Sự thay đổi này là biến đổi đầu tiên về văn hóa và xã hội trong buổi đầu của thời đại số. Dễ thấy nhất là sự mở rộng nhanh chóng về quy mô và cường độ giao lưu xã hội trên môi trường số. Ngày nay, con người giao tiếp với nhiều người hơn, thành phần đa dạng hơn, tần suất giao tiếp lớn hơn, trên một không gian rộng hơn thông qua nhiều nền tảng công nghệ khác nhau. Việc mở rộng giao tiếp xã hội có ảnh hưởng về nhiều mặt đối với con người.

Câu hỏi 26: Thành phố thông minh liên quan thế nào đến xã hội số?

Trả lời: Một môi trường số giúp kết nối cư dân đô thị với nhau để người dân có thể chia sẻ thông tin, tri thức, các giá trị văn hóa. Kết nối cung cầu phục vụ đời sống vật chất và tinh thần là nền tảng của khái niệm cộng đồng thông minh. Nội hàm của việc xây dựng xã hội số trong một đô thị thông minh là phải thông minh hóa được các hạ tầng văn hóa xã hội trên nền tảng hạ tầng thông tin hiện đại và an toàn.

Với tốc độ đô thị hóa rất nhanh hiện nay, việc tổ chức thành công một xã hội số lành mạnh trong các đô thị sẽ đóng vai trò quan trọng đối với việc xây dựng xã hội số ở phạm vi quốc gia. Nói cách khác đô thị sẽ phải đi đầu trong việc xây dựng xã hội số thông qua các đề án đô thị thông minh của mình. Thành phố thông minh là một phần quan trọng của xã hội số.

Câu hỏi 27: Tiến bộ công nghệ yêu cầu con người thay đổi cách làm việc thế nào?

Trả lời: Công nghệ số yêu cầu người lao động phải có ý thức và kỹ năng thu thập dữ liệu; phải học để dùng được các ứng dụng công nghệ, các công cụ phân tích xử lý dữ liệu; phải học để biết cách tham gia giữ gìn an toàn, an ninh trên mạng; phải hiểu tác động lan truyền của những điều hay, dở nhanh như thế nào và rất nhiều thay đổi khác nữa vì công nghệ số liên tục phát triển, các ứng dụng công nghệ ngày càng được dùng rộng rãi trong công việc của mọi ngành nghề.

Câu hỏi 28: Chính phủ điện tử và Chính phủ số đem lại gì cho người dân?

Trả lời: Chính phủ điện tử đem đến các dịch vụ công trực tuyến cơ bản cho người dân. Phần lớn mọi người có trải nghiệm truy cập tới các thủ tục hành chính thông qua

phương tiện điện tử như: Internet, điện thoại di động, truyền hình tương tác.

Chính phủ số, nhờ dữ liệu và công nghệ số, thấu hiểu người dân hơn, vì vậy cung cấp dịch vụ số tốt hơn, chăm sóc người dân tốt hơn.

Khi 100% cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm... được hoàn thành và kết nối, chia sẻ trên toàn quốc và các cơ quan nhà nước mở nhiều dữ liệu để cung cấp dịch vụ công kịp thời, người dân chỉ cần một lần khai báo sẽ có trọn vòng đời phục vụ.

Câu hỏi 29: Xã hội số đem lại những lợi ích gì cho người dân?

Trả lời: Xã hội số chính là xã hội của con người trên môi trường số. Nền tảng kỹ thuật số mang lại cho con người một số lợi ích sau: Xóa nhòa khoảng cách địa lý, bình đẳng cho người dân về tiếp cận dịch vụ,

mang lại một loạt những tiến bộ lớn về chất lượng cuộc sống; người dân có thể sống khỏe mạnh hơn nhờ các hình thức chăm sóc y tế kịp thời, hiệu quả; tiếp nhận được giá trị mới của văn hóa và xã hội, giao tiếp xã hội rộng rãi, vui vẻ hơn với các hình thức giải trí đa dạng và an toàn; thực hiện các hình thức dạy và học đa dạng và phong phú, linh động hơn; người dân thu nhận được nhiều hiểu biết và tri thức mới mỗi ngày; làm cho công việc có sự tự động hoá cao; chuyển đổi số còn giúp đào tạo kiến thức mới, tạo ra những công cụ mới để con người có thể thực hiện được các công việc mới, khuyến khích thế hệ trẻ tích cực học tập, đổi mới tư duy hướng đến khởi nghiệp sáng tạo.

Câu hỏi 30: Người dân cần làm gì để tham gia chuyển đổi số?

Trả lời: Để tham gia vào cuộc sống số, xã hội số, mỗi người cần thiết phải biết

một số kỹ năng như: Biết sử dụng các thiết bị kết nối như máy tính, điện thoại thông minh; biết sử dụng internet; biết cách thanh toán trực tuyến; có kỹ năng, khả năng bảo đảm an toàn khi tham gia môi trường số...

Câu hỏi 31: Mỗi người dân cần làm gì để sống an toàn trên môi trường số?

Trả lời: Để sống an toàn trên môi trường số mỗi người dân cần: (1) Nâng cao kỹ năng sử dụng những thiết bị điện tử, công nghệ như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính của chính mình. (2) Hiểu biết nhiều nhất có thể về những chiêu trò, mánh khéo của hackers. (3) Biết dấu hiệu cho thấy các thiết bị điện tử, công nghệ như điện thoại thông minh đã bị “hack” (chiếm quyền sử dụng). (4) Kiểm tra sự an toàn mạng thường xuyên như “rửa tay bằng xà phòng”. (5) Khi gặp sự cố thì liên hệ với các cơ quan có chức năng giám sát an toàn thông tin, không gian mạng để được tư vấn, hỗ trợ.

Câu hỏi 32: Chuyển đổi số trong Doanh nghiệp là gì?

Trả lời: Chuyển đổi số trong doanh nghiệp là quá trình thay đổi mô hình cũ, mô hình truyền thống sang dạng doanh nghiệp số, dựa trên những ứng dụng công nghệ mới, như: Những ứng dụng công nghệ mới (Bigdata), Internet vạn vật (IoT), điện toán đám mây (Cloud).... nhằm thay đổi phương thức điều hành, quy trình làm việc và văn hóa lao động trong doanh nghiệp. Từ đó, giúp doanh nghiệp tăng tốc độ thị trường, tăng vị trí cạnh tranh, thúc đẩy tăng trưởng doanh thu, tăng năng suất lao động, mở rộng khả năng thu hút và giữ chân khách hàng.

Câu hỏi 33: Chuyển đổi số mang lại lợi ích gì đối với doanh nghiệp?

Trả lời: Chuyển đổi số mang lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp, như: Giúp cho các vấn đề phát sinh trong doanh nghiệp được giải quyết ngay khi xảy ra và sự vận

hành không bị tắc nghẽn, gây tác động xấu đến hoạt động của doanh nghiệp; người điều hành trong doanh nghiệp sẽ có thể chủ động và dễ truy xuất báo cáo về các hoạt động của doanh nghiệp; giúp người quản lý dễ dàng đánh giá chất lượng công việc của từng nhân viên qua số liệu báo cáo kịp thời; mọi hoạt động của doanh nghiệp sẽ được thể hiện trên các phần mềm quản trị doanh nghiệp, giúp quản lý doanh nghiệp hiệu quả và minh bạch hơn; giúp doanh nghiệp khai thác được tối đa năng lực làm việc của nhân viên trong công ty.

Câu hỏi 34: Chuyển đổi số cần thực hiện những bước cơ bản nào?

Trả lời: Chuyển đổi số cần thực hiện những bước cơ bản như: Có nhận thức và tư duy đúng về chuyển đổi số; xây dựng chiến lược và kế hoạch hành động; xác định công nghệ số chủ yếu trong lĩnh vực hoạt động cũng như các nền tảng cần có để hỗ trợ việc chuyển đổi.

Phần II

CHUYỂN ĐỔI SỐ TỈNH HÀ GIANG

Câu hỏi 35: Ngày Chuyển đổi số của tỉnh Hà Giang là ngày nào?

Trả lời: Theo Quyết định số 47/QĐ-UBND, ngày 11/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về “Ngày chuyển đổi số tỉnh Hà Giang”, theo đó lấy ngày 28 tháng 8 hằng năm là Ngày Chuyển đổi số của tỉnh Hà Giang.

Câu hỏi 36: Quan điểm của tỉnh Hà Giang về Chuyển đổi số?

Trả lời: Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 (*Viết tắt Nghị quyết số 18-NQ/TU*) đưa ra 03 quan điểm như sau: (1) Chuyển đổi số là giải pháp đột phá, là nhiệm vụ trọng tâm xuyên suốt trong

lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, tổ chức, doanh nghiệp và người dân nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, đáp ứng yêu cầu, mục tiêu phát triển của tỉnh.

(2) Chuyển đổi số cần thực hiện trên cả ba trụ cột: Chính quyền số, kinh tế số và xã hội số. Trong đó, tập trung thúc đẩy thực hiện xây dựng chính quyền số để tạo đà và định hướng, dẫn dắt, quản lý, hỗ trợ kinh tế số và xã hội số phát triển. (3) Chuyển đổi số gắn với phát triển đô thị thông minh và cải cách hành chính, đặt người dân, doanh nghiệp vào vị trí trung tâm, nâng cao hiệu quả công tác lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hiệu lực quản lý của chính quyền các cấp, thúc đẩy phát triển kinh tế, bảo đảm an sinh và công bằng xã hội.

Câu hỏi 37: Chuyển đổi số tỉnh Hà Giang đến năm 2025 đặt ra những mục tiêu gì?

Trả lời: Theo Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, chuyển đổi số tỉnh Hà Giang đến năm 2025 đặt ra 09 mục tiêu, gồm:

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau.

- 90% hồ sơ công việc cấp tỉnh, cấp huyện và 70% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý và ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi mật).

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được

thực hiện trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.

- 80% cơ sở dữ liệu tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử.

- 50% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phát triển hạ tầng mạng băng rộng phủ trên 80% hộ gia đình, 100% xã.

- 50% hàng hóa và dịch vụ được chứng nhận nhãn hiệu có mặt trên các sàn thương mại điện tử.

- 200 doanh nghiệp và hợp tác xã trên địa bàn tỉnh được hỗ trợ thực hiện chuyển đổi số.

- 70% nhà hàng, khách sạn, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, giao thông và tài nguyên du lịch được quản lý bằng công nghệ số; 50% tài liệu Thư viện

tỉnh và 100% tài liệu, hiện vật tại Bảo tàng tỉnh được số hóa cơ sở dữ liệu; 25% sản phẩm du lịch được thực hiện bằng hình thức du lịch thực tế ảo.

Câu hỏi 38: Chuyển đổi số tỉnh Hà Giang định hướng đến năm 2030 đặt ra những mục tiêu gì?

Trả lời: Theo Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, chuyển đổi số tỉnh Hà Giang định hướng đến năm 2030 đặt ra 07 mục tiêu, gồm:

- 100% hồ sơ công việc cấp tỉnh, cấp huyện và 90% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi mật).

- 100% cơ sở dữ liệu tạo nền tảng phát triển chính quyền số.

- 80% hàng hóa và dịch vụ được chứng nhận thương hiệu có mặt trên các sàn thương mại điện tử.

- Trên 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- Phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang, mạng di động 5G.

- 20% doanh nghiệp, hợp tác xã được hỗ trợ chuyển đổi số.

- 85% nhà hàng, khách sạn, doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, giao thông và tài nguyên du lịch được quản lý bằng công nghệ số.

Câu hỏi 39: Tỉnh Hà Giang đã đưa ra những nhiệm vụ và giải pháp gì để thực hiện chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030?

Trả lời: Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, chuyển đổi số tỉnh Hà Giang định hướng đến năm 2030 đề ra 08 nhiệm vụ và

giải pháp, đó là: (1) Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự tham gia tích cực của cả hệ thống chính trị và toàn xã hội; phát huy vai trò và trách nhiệm của người đứng đầu; đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức về chuyển đổi số. (2) Xây dựng cơ chế, chính sách; đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực, thúc đẩy quá trình chuyển đổi số; ưu tiên lực lượng cán bộ trẻ, đoàn viên, thanh niên, học sinh, sinh viên. (3) Phát triển hạ tầng kỹ thuật và đảm bảo an toàn an ninh thông tin. (4) Xây dựng và phát triển chính quyền số. (5) Xây dựng và phát triển kinh tế số. (6) Xây dựng và phát triển xã hội số. (7) Chuyển đổi số trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên, như: Y tế, giáo dục, du lịch, nông nghiệp, giao thông - vận tải, tài nguyên - môi trường, xây dựng, tư pháp, logistics, thương mại điện tử, doanh nghiệp. (8) Bảo đảm nguồn lực chuyển đổi số.

Câu hỏi 40: Để thực hiện có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư, tỉnh Hà Giang đưa ra những nhiệm vụ, giải pháp nào?

Trả lời: Kế hoạch số 552-KH/TU, ngày 05/3/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hà Giang “Về triển khai thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW, ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư” đưa ra 08 nhiệm vụ, giải pháp, gồm: (1) Đổi mới tư duy, thống nhất nhận thức, tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, phát huy sự tham gia của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. (2) Tạo hành lang pháp lý thuận lợi để chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và quá trình chuyển đổi số. (3) Phát triển cơ sở hạ tầng thông tin

thiết yếu hiện đại, đồng bộ. (4) Phát triển và nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo. (5) Phát triển nguồn nhân lực. (6) Phát triển các ngành và công nghệ ưu tiên. (7) Hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm. (8) Chuyển đổi số trong các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội.

Câu hỏi 41: Tỉnh Hà Giang thực hiện xây dựng Chính quyền số trong thời gian tới như thế nào?

Trả lời: Theo Kế hoạch số 293/KH-UBND, ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TU, ngày 29/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 (*Viết tắt Kế hoạch 293/KH-UBND*), Chính quyền số

tỉnh Hà Giang sẽ thực hiện như sau: Xây dựng kho dữ liệu lớn, từng bước cung cấp dữ liệu mở để kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ chuyển đổi số của tỉnh; thực hiện mở dữ liệu trên bản đồ số để cung cấp thông tin, công bố hiện trạng thông tin về dữ liệu số của các cơ quan nhà nước trên địa bàn toàn tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận, khai thác thông tin hình thành các dịch vụ thông tin gia tăng phục vụ người dân, doanh nghiệp; bảo đảm kết nối cổng dữ liệu quốc gia; đảm bảo nâng cao, duy trì các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh; quản lý điều hành công việc, thư điện tử, hộp không giấy tờ, giao ban trực tuyến, hệ thống chỉ đạo, điều hành của tỉnh; xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ chuyển đổi số trong hoạt động cơ quan Đảng, Nhà nước, các tổ chức trên địa bàn tỉnh...

Câu hỏi 42: Tỉnh Hà Giang thực hiện phát triển kinh tế số trong thời gian tới như thế nào?

Trả lời: Theo Kế hoạch số 293/KH-UBND, ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh, việc phát triển kinh tế số của tỉnh thời gian tới tập trung các nội dung sau: Triển khai các hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số; hỗ trợ tư vấn, cung cấp các giải pháp chuyển đổi số phù hợp cho doanh nghiệp; phối hợp và hỗ trợ tổ chức đào tạo cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa để giúp họ tự đánh giá lại phương án sản xuất kinh doanh, đánh giá lại chuỗi giá trị, mô hình kết nối với khách hàng để thúc đẩy doanh nghiệp tự chuyển đổi số; tập trung triển khai hiệu quả các giải pháp theo Luật hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa. Đây

mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ tham gia các sàn thương mại điện tử lớn trong và ngoài nước nhằm thúc đẩy quảng bá và tiêu thụ hàng hóa nông sản, đặc trưng và tiềm năng của tỉnh; tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh triển khai các giải pháp kết nối với các doanh nghiệp viễn thông để thực hiện, triển khai thanh toán với các giao thông qua tài khoản điện tử; phát triển doanh nghiệp công nghệ số, các doanh nghiệp khởi nghiệp ứng dụng công nghệ số để tạo ra sản phẩm, dịch vụ mới trong các ngành, lĩnh vực kinh tế - xã hội.

Câu hỏi 43: Tỉnh Hà Giang thực hiện phát triển xã hội số trong thời gian tới trên các lĩnh vực nào?

Trả lời: Theo Kế hoạch số 293/KH-UBND, ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh, chuyển đổi số trong phát triển xã hội số của tỉnh thời gian tới sẽ thực hiện trên các

lĩnh vực: Chuyên đổi số về y tế; chuyên đổi số về giáo dục; chuyển đổi số cộng đồng; chuyển đổi số lĩnh vực tư pháp.

Câu hỏi 44: Tỉnh Hà Giang thực hiện chuyển đổi số trên lĩnh vực y tế thời gian tới như thế nào?

Trả lời: Theo Kế hoạch số 293/KH-UBND, ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về chuyển đổi số, lĩnh vực y tế của tỉnh sẽ phát triển nền tảng hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa; 100% các cơ sở y tế có bộ phận khám chữa bệnh từ xa. Triển khai và từng bước hình thành hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên các công nghệ số; ứng dụng công nghệ số tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, giảm tải bệnh viện, nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử; xây dựng nền tảng quản trị y tế thông minh dựa trên công nghệ số, tích hợp thông tin, dữ liệu; lựa chọn và triển khai hệ thống quản lý

Bệnh viện thông minh; triển khai Công tích hợp thông tin quản lý ngành Y tế để thiết lập mạng lưới kết nối các cơ sở khám chữa bệnh, các trung tâm y tế tuyến huyện, các trạm y tế xã trên địa bàn tỉnh.

Câu hỏi 45: Tỉnh Hà Giang thực hiện chuyển đổi số trên lĩnh vực giáo dục thời gian tới như thế nào?

Trả lời: Theo Kế hoạch 293/KH-UBND, ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về chuyển đổi số, lĩnh vực giáo dục của tỉnh được thực hiện như sau: Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng cho các cơ sở giáo dục phổ thông; 100% cơ sở giáo dục phổ thông có ít nhất 01 phòng học được trang bị thiết bị dạy học trực tuyến; xây dựng được kho học liệu bài giảng phục vụ giảng dạy, học tập và ngân hàng đề thi phục vụ kiểm tra, đánh giá; xây dựng được ít nhất 01 trung tâm khảo thí tiến tới kiểm tra, đánh giá và thi tốt nghiệp THPT quốc gia trên máy

tính; xây dựng phần mềm phục vụ công tác quản lý học sinh bán trú cho các cơ sở giáo dục có học sinh bán trú, nội trú. Triển khai công tích hợp thông tin quản lý ngành giáo dục để thiết lập mạng lưới kết nối các cơ sở đào tạo trên địa bàn tỉnh; từ đó chuyển thông tin, dữ liệu quản lý công tác dạy và học về Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp, phân tích phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành dựa trên số liệu sát với thời gian thực. Triển khai phần mềm quản lý hoạt động đào tạo Trường Chính trị tỉnh, Trường Cao đẳng kỹ thuật và Công nghệ tỉnh...

Câu hỏi 46: Tỉnh Hà Giang thực hiện chuyển đổi số trong cộng đồng thời gian tới như thế nào?

Trả lời: Theo Kế hoạch 293/KH-UBND, ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh, chuyển đổi số trong cộng đồng tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng

đến năm 2030 được thực hiện như sau: Các doanh nghiệp viễn thông đẩy nhanh tốc độ phổ cập Internet, mạng di động 4G/5G và thiết bị điện tử trên toàn tỉnh. Cung cấp thông tin và kiến thức về an toàn và tin cậy cho cộng đồng trên môi trường số để nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho người dân; từng bước hình thành công dân số. Xây dựng các dịch vụ số kết nối trên ứng dụng công dân số để cung cấp nhiều kênh giao tiếp giúp người dân có thể lựa chọn, đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân; triển khai các chương trình đào tạo, đào tạo lại kỹ năng lãnh đạo, quản lý chuyển đổi số cho lãnh đạo quản lý các cấp; công chức, viên chức; đoàn viên, thanh niên; người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Các cơ quan, doanh nghiệp liên quan đẩy mạnh thanh toán điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp

trong thanh toán không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh; triển khai hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin kết nối ứng dụng công dân số trên thiết bị di động thông minh, triển khai hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu dịch vụ cộng đồng và trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh...

Triển khai, phát triển hệ thống Wifi miễn phí tại các khu công cộng, điểm du lịch, bệnh viện, bến xe...; xây dựng kế hoạch, tổng rà soát và triển khai phương án đảm bảo 100% hệ thống cáp quang được phủ đến tận cấp xã.

Câu hỏi 47: Tỉnh Hà Giang thực hiện chuyển đổi số trên lĩnh vực văn hóa, du lịch thời gian tới như thế nào?

Trả lời: Theo Kế hoạch 293/KH-UBND, ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về chuyển đổi số, lĩnh vực văn hóa, du lịch của tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 được thực hiện

như sau: Triển khai số hóa dữ liệu các tài liệu thư viện, di sản văn hóa, khu, điểm du lịch quảng bá hình ảnh tỉnh Hà Giang. Chuẩn hóa nội dung số kết hợp công nghệ số để giới thiệu về điểm đến, các tour tuyến du lịch, sản phẩm, dịch vụ du lịch của tỉnh. Triển khai kho cơ sở dữ liệu (CSDL) về du lịch tỉnh Hà Giang, bao gồm hệ thống CSDL về khách du lịch và hành vi khách hàng, CSDL bản đồ số du lịch, CSDL tài nguyên di sản, bảo tàng và sản phẩm du lịch, CSDL các loại hình dịch vụ, cơ sở lưu trú, doanh nghiệp lữ hành... Triển khai hệ thống để nâng cao trải nghiệm của du khách khi tới Hà Giang bao gồm: Cổng thông tin tích hợp dịch vụ du lịch; ứng dụng du lịch thông minh trên thiết bị di động tích hợp bản đồ số du lịch, thăm quan thực tại ảo và lên lịch trình du lịch trực tiếp; hệ thống hỗ trợ du khách tiếp cận với các dịch vụ du lịch trong hệ sinh thái du lịch thông minh...

Câu hỏi 48: Tỉnh Hà Giang thực hiện chuyển đổi số trong nông nghiệp thời gian tới như thế nào?

Trả lời: Theo Kế hoạch 293/KH-UBND, ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh, chuyển đổi số trong nông nghiệp của tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 được thực hiện như sau: Hoàn thiện và xây dựng cơ sở dữ liệu về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tích hợp và chia sẻ dữ liệu với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, kho dữ liệu chung của tỉnh; xây dựng, triển khai cơ sở dữ liệu về đất đai, cây trồng, vật nuôi, thủy sản, quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản, thủy lợi, quy trình sản xuất; xây dựng bản đồ số hóa vùng nguyên liệu, vùng nuôi trồng tích hợp với hệ thống cảm biến quan sát, giám sát, cảnh báo hiệu quả tình hình khí tượng thủy văn, thổ nhưỡng... phục vụ hoạt động sản xuất nông nghiệp; triển khai

công thông tin về môi trường, thời tiết, chất lượng đất đai... để cung cấp cho người nông dân, giúp nâng cao năng suất và chất lượng cây trồng; hỗ trợ chia sẻ các thiết bị nông nghiệp qua các nền tảng số.

Triển khai ứng dụng công nghệ số để tự động hóa một số quy trình sản xuất, kinh doanh phù hợp với điều kiện sản xuất của tỉnh; triển khai hệ thống thông tin truy xuất nguồn gốc, mã vùng trồng, truy vết sản phẩm ứng dụng công nghệ chuỗi khối (blockchain) gắn với thương mại điện tử; triển khai chương trình ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) và phân tích dữ liệu lớn trong công tác quản lý, giám sát, dự báo, cảnh báo thị trường, quản lý quy hoạch trong nông nghiệp; phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao, chú trọng nông nghiệp thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế.

Câu hỏi 49: Tỉnh Hà Giang thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông vận tải và logistics thời gian tới như thế nào?

Trả lời: Theo Kế hoạch 293/KH-UBND, ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về chuyển đổi số, lĩnh vực giao thông vận tải và logistics của tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 được thực hiện như sau: Triển khai hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu ngành Giao thông vận tải tỉnh; triển khai hệ thống camera giao thông, camera xử lý vi phạm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phục vụ giám sát giao lộ, đo đếm và phân loại phương tiện, xử lý vi phạm đảm bảo trật tự an toàn giao thông, cung cấp thông tin cho người tham gia giao thông; nâng cấp và triển khai các hệ thống phần mềm phục vụ giao thông thông minh: Công thông tin giao thông cung cấp thông tin cho người

dân; phần mềm thu thập và phân tích lưu lượng xe, tình trạng giao thông; phần mềm nghiệp vụ xử lý các vi phạm trật tự an toàn giao thông, kết nối thông tin với Công an tỉnh; triển khai hệ thống quản lý và điều hành vận tải hành khách công cộng. Triển khai phần mềm quản lý công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng, bảo trì hệ thống hạ tầng kỹ thuật giao thông; triển khai kho dữ liệu tổng hợp và nền tảng số cung cấp dịch vụ xử lý phân tích dữ liệu lớn, xây dựng các mô hình dự báo cung cấp số liệu trợ giúp ra quyết định.

Câu hỏi 50: Tỉnh Hà Giang thực hiện chuyển đổi số trên lĩnh vực tư pháp thời gian tới như thế nào?

Trả lời: Theo Kế hoạch 293/KH-UBND, ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh về chuyển đổi số, lĩnh vực tư pháp của tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 được thực hiện như

sau: Số hóa sổ hộ tịch trên địa bàn tỉnh từ năm 1945 đến nay, tích hợp với hệ thống cơ sở dữ liệu hộ tịch toàn quốc và chia sẻ dữ liệu với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành khác (cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế...) theo đúng quy định của Luật Hộ tịch, chỉ đạo của Chính phủ và Bộ tư pháp. Hoàn thành ứng dụng phần mềm hệ thống cơ sở dữ liệu quản lý công chứng, chứng thực và thông tin ngăn chặn trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

Câu hỏi 51: Chuyển đổi số tỉnh Hà Giang giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 đối với Đoàn thanh niên tỉnh Hà Giang cần thực hiện những nhiệm vụ gì?

Trả lời: Theo Kế hoạch 293/KH-UBND, ngày 07/12/2021 của UBND tỉnh, Tỉnh Đoàn thanh niên cần tạo và vận hành các diễn đàn Online chia sẻ về chuyển đổi số cho đoàn viên, thanh niên trên các nền

tảng, trang web Tỉnh Đoàn...; phát động các phong trào thi đua chuyển đổi số ở mọi cấp trong tỉnh; hỗ trợ triển khai các ý tưởng chuyển đổi số xuất sắc. Đoàn viên, thanh niên tiên phong thực hiện chuyển đổi số, trực tiếp tham gia triển khai các chương trình chuyển đổi số của tỉnh trong lĩnh vực chính quyền số, xã hội số, kinh tế số, hạ tầng số. Tổ chức các chương trình hội thảo, tập huấn liên quan tới việc đưa sản phẩm nông sản lên các sàn thương mại điện tử phát triển các kênh bán hàng Online, sử dụng nền tảng cho việc tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, du lịch; tổ chức hoạt động kết nối để đồng hành, hỗ trợ đoàn viên, thanh niên ứng dụng chuyển đổi số trong nông nghiệp và du lịch thông qua các diễn đàn, kết nối các diễn giả, chuyên gia, các nhà cung cấp dịch vụ số...

Câu hỏi 52: Đảm bảo an toàn thông tin trong chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2022 được thực hiện như thế nào?

Trả lời: Theo Kế hoạch số 294/KH-UBND, ngày 07/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin trên địa bàn tỉnh Hà Giang năm 2022, để đảm bảo an toàn thông tin cần triển khai thực hiện các nhiệm vụ sau: Thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị xử lý tình huống mất an toàn thông tin. Giám sát, bảo vệ các hệ thống thông tin của tỉnh: 100% các máy chủ thuộc hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh được cài đặt, cấu hình tường lửa, phần mềm diệt virus, cài đặt hệ thống giám sát an toàn thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông triển khai. Triển khai hệ thống giám sát an toàn thông tin (SOC) của tỉnh nhằm kết nối với hệ thống giám sát an

toàn quốc gia (NCSC) do Bộ Thông tin và Truyền thông quản lý. Thường xuyên triển khai các hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông, Cục an toàn thông tin, VNCERT về việc cảnh báo, xử lý các loại virus, mã độc tới các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh.

Chịu trách nhiệm xuất bản

Đồng chí Vũ Mạnh Hà, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Chịu trách nhiệm nội dung

Đồng chí Đặng Ái Xoan, Phó trưởng Ban, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

Ban Biên tập

1. Đồng chí Vũ Mạnh Hà, Ủy viên dự khuyết Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Trưởng Ban Biên tập

2. Đồng chí Đặng Ái Xoan, Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Phó Ban Biên tập.

3. Đồng chí Đỗ Thái Hòa, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông - Phó Ban biên tập.

4. Đồng chí Hoàng Thị Quyên, Trưởng phòng Thông tin - Tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Thành viên.

5. Đồng chí Vương Thị Hoa, Trưởng phòng Truyền thông, Sở Thông tin và Truyền thông - Thành viên.

6. Đồng chí Hoàng Quân, Phó trưởng phòng Thông tin - Tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Thành viên.

7. Đồng chí Nguyễn Văn Diễn, Chuyên viên phòng Thông tin - Tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Thành viên.

8. Đồng chí Ly Mí Páo, Chuyên viên phòng Thông tin - Tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Thành viên.

9. Đồng chí Hoàng Thị Thu Hằng, Chuyên viên phòng Thông tin - Tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Thành viên.

10. Đồng chí Lê Thanh Quỳnh, Chuyên viên phòng Tổng hợp, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Thành viên.

11. Đồng chí Hoàng Thùy Dương, Chuyên viên phòng Thông tin - Tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Thành viên.

Trình bày, chế bản in, sửa bản in

1. Đồng chí Đặng Ái Xoan, Phó trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

2. Đồng chí Hoàng Thị Quyên, Trưởng phòng Thông tin - Tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

3. Đồng chí Hoàng Quân, Phó trưởng phòng Thông tin - Tuyên truyền, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy.

In 3.000 cuốn, khổ 10 x 14,5 cm, tại Công ty CP In Hà Giang. Giấy phép xuất bản số: 13/GP-STTTT, sở Thông tin và Truyền thông cấp ngày 11/5/2022